

Bù Đốp, ngày 05 tháng 03 năm 2021

Số: 25/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 26/2021/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 02 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng V, sinh năm: 1986

Địa chỉ: thôn 06, xã Th H, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước

Bị đơn: Anh Hồ Phương D, sinh năm: 1979.

Địa chỉ: thôn 01, xã Th H, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 02 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 02 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Hồng V và anh Hồ Phương D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Hồng V và anh Hồ Phương D.

- *Về con chung:* Giao 01 (một) con chung tên Hồ Thị Thúy Ng, sinh ngày: 09/12/2006 cho anh Hồ Phương D trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi cháu Ng đủ 18 tuổi, tự lao động được; Giao 01 (một) con chung tên Hồ Thị Quỳnh A, sinh ngày 13/7/2014 cho chị Nguyễn Thị Hồng V trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi cháu A đủ 18 tuổi, tự lao động được. Chị V, anh D không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được quyền ngăn cản.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 Tòa án có thể thay đổi người trực

tiếp nuôi con. Khi người có yêu cầu được quy định tại Điều 119 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 Tòa án có thể thay đổi về việc cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: Chị V, anh D tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Chị V, anh D thống nhất là vợ chồng không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị V tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị V đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B Đ ngày: 04/02/2021 theo biên lai thu tạm ứng án phí số 022108;

Chi cục Thi hành án dân sự huyện B Đ trả lại cho chị V 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện B Đ;
- Chi cục THADS huyện B Đ;
- UBND xã Th H;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Lâm Thị Chúc